

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THADS ngày 14/8/2025
của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Tuyên Quang, bao gồm: Dân chủ trong nội bộ; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức và người lao động của THADS tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm quyền của công chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy THADS tỉnh, sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thuộc THADS tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, đơn vị và của công chức, người lao động.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

5. Tôn trọng ý kiến đóng góp, kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công chức, người lao động.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của công chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

1. Quyền của công chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị:

a) Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật; đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ theo quy định của Luật dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan; kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

c) Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan, đơn vị.

d) Được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của bản thân, gia đình và cộng đồng theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thụ hưởng thành quả đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, chế độ an sinh xã hội và kết quả thực hiện dân chủ.

2. Nghĩa vụ của công chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; chấp hành các quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị; tôn trọng, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Tham gia ý kiến về các nội dung được cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế này.

c) Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

1. Cử tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức của công chức, người lao động về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, vai trò nêu gương của người đứng đầu, lãnh đạo, quản lý, đảng viên, công chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện, xử lý

nghiêm cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

5. Tăng cường, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học - kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa, trù dập công chức, người lao động thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc gây thiệt hại cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

4. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bàn, quyết định, tham gia ý kiến của công chức, người lao động.

Điều 6. Xử lý vi phạm về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan, đơn vị vi phạm quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy định khác của pháp luật có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Công chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Mục 1

CÔNG KHAI THÔNG TIN Ở CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 7. Những nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Trưởng THADS, Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh căn cứ phạm vi quản lý theo quy định, thực hiện công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị các nội dung sau:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Chương trình, Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của cơ quan, đơn vị.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của cơ quan kiểm toán (nếu có).

4. Tiêu chuẩn, định mức, sử dụng tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị; vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, người lao động.

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị.

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của công chức, người lao động về những nội dung công chức người lao động tham gia ý kiến theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

Điều 8. Hình thức và thời điểm công khai thông tin

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

- a) Niêm yết thông tin;
- b) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của THADS tỉnh hoặc hệ thống thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị;
- c) Thông báo tại Hội nghị toàn thể công chức, người lao động của cơ quan, đơn vị (nếu có);
- d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể công chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;
- đ) Thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị để thông báo đến công chức, người lao động;
- e) Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc cơ quan, đơn vị để thông báo đến công chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy định, quy chế có liên quan của cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung thông tin quy định tại Điều 7 Quy chế này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 9. Trách nhiệm tổ chức công khai thông tin

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 7 Quy chế này trên Trang thông tin điện tử của THADS tỉnh hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ của đơn vị (nếu có) ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Trường hợp đơn vị chưa có hệ thống thông tin điện tử nội bộ thì người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 7 Quy chế này tại đơn vị và nơi làm việc của các đơn vị, bộ phận có liên quan trực tiếp ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình

thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể công chức, người lao động của cơ quan, đơn vị hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy chế này phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, bảo đảm để công chức, người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của công chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

5. Cơ quan, đơn vị có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, không trái với quy định của pháp luật và Quy chế này.

6. Trường hợp pháp luật có quy định về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2

CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 10. Những nội dung công chức, người lao động bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân cơ quan Tổng cục.
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
3. Nội dung nghị quyết hội nghị công chức, người lao động.
4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ của cơ quan, đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 11. Hình thức công chức, người lao động bàn và quyết định

1. Công chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 10 Quy chế này tại hội nghị công chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc khi có ít

nhất một phần ba tổng số công chức, người lao động của cơ quan, đơn vị cùng đề nghị.

2. Trường hợp không tổ chức hội nghị công chức, người lao động của cơ quan, đơn vị thì Trưởng THADS tỉnh quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan THADS tỉnh.

Điều 12. Tổ chức hội nghị công chức, người lao động

1. Hội nghị công chức, người lao động do Trưởng THADS tỉnh chủ trì tổ chức.

Hội nghị công chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của THADS tỉnh nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo do Trưởng THADS tỉnh quyết định.

Hội nghị công chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 11 của Quy chế này.

2. Thành phần dự hội nghị công chức, người lao động, gồm:

Trưởng THADS tỉnh quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể công chức, người lao động.

Theo quy định của pháp luật: Đối với cơ quan có tổng số công chức, người lao động từ 100 người trở lên hoặc có ít hơn 100 người nhưng làm việc phân tán hoặc vì lý do nghiệp vụ không thể bỏ vị trí làm việc, thì Trưởng THADS tỉnh quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể công chức, người lao động hoặc đại biểu công chức, người lao động phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan; quyết định mời người đứng đầu, đại diện Ban chấp hành của các tổ chức trực thuộc nếu thấy cần thiết.

3. Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số công chức, người lao động của THADS tỉnh hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

4. Nội dung của hội nghị công chức, người lao động bao gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của THADS tỉnh.

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại cơ quan THADS tỉnh.

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Trưởng THADS tỉnh và Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm.

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo.

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của công chức, người lao động về những nội dung quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

g) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

5. Trình tự tổ chức hội nghị

a) Trưởng THADS tỉnh hoặc Phó Trưởng THADS tỉnh (nếu được ủy quyền) trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a, điểm c khoản 4 Điều này.

b) Chánh Văn phòng báo cáo về các nội dung quy định tại điểm b khoản 4 Điều này; kết quả giám sát, hỗ trợ công chức, người lao động thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

c) Công chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

d) Trưởng THADS tỉnh tiếp thu giải đáp thắc mắc, kiến nghị của công chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của công chức, người lao động trong cơ quan THADS tỉnh và các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của cơ quan THADS tỉnh.

đ) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 10 Quy chế này (nếu có).

e) Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua.

g) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 13. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể công chức, người lao động

1. Trưởng THADS tỉnh, Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

a) Thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị công chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để công chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

b) Phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị công chức, người lao động; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh và các nội dung khác đã được công chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Định kỳ 06 tháng một lần, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

2. Công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể công chức, người lao động không đảm bảo trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị hoặc cơ quan khác có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Mục 3

CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 14. Những nội dung công chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thuộc THADS tỉnh quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.
3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức, bổ nhiệm công chức, viên chức.
7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, người lao động.
8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.
9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị (nếu có).
10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan, đơn vị.
11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 15. Hình thức công chức, người lao động tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, công chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với Trưởng THADS tỉnh, Lãnh đạo THADS tỉnh phụ trách đơn vị, Thủ trưởng đơn vị hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị.
2. Thông qua hội nghị công chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan, đơn vị.
3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.
4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc Trang thông tin điện tử của THADS tỉnh hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ của đơn vị (nếu có).
5. Thông qua các tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan, đơn vị.
6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến đối với công chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 14 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của công chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến công chức, người lao động.
2. Công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến công chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 17. Nội dung kiểm tra, giám sát của công chức, người lao động

1. Công chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể công chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

2. Công chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, người có thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

Điều 18. Hình thức kiểm tra, giám sát của công chức, người lao động

Công chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

- a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của công chức, người lao động ở cơ quan, đơn vị.
- b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, công chức, người lao động khác trong cơ quan, đơn vị.
- c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan, đơn vị hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung công chức, người lao động đã bàn và quyết định.
- d) Tham dự hội nghị công chức, người lao động.

Điều 19. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của công chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, công chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng THADS tỉnh, Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị thuộc THADS tỉnh, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, công chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh, tổ chức đoàn thể khác hoặc lãnh đạo cấp trên trực tiếp mà mình là người tham gia giám sát hoạt động ở cơ quan, đơn vị.

Điều 20. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để công chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Lãnh đạo THADS tỉnh, Thủ trưởng đơn vị thuộc THADS tỉnh có trách nhiệm sau đây:

- a) Góp ý, xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ của THADS tỉnh phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của cơ quan, bảo đảm nội dung không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế này.

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; thực hiện việc đối thoại, giải trình với công chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của công chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị.

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động và các tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

d) Xử lý người có hành vi cản trở công chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, đơn vị, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 19 Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Công chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm của người đứng đầu

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh, của các đơn vị thuộc THADS tỉnh; tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh, của các đơn vị thuộc THADS tỉnh; phát hiện và xử lý nghiêm đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định của Quy chế này.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc THADS tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tham mưu, giúp Lãnh đạo THADS tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại Quy chế này; tuyên truyền, phổ biến, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ của THADS tỉnh trong phạm vi đơn vị mình phụ trách.

3. Giao Chánh Văn phòng giúp Trưởng THADS tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp, đề xuất, kiến nghị những giải pháp cần thiết để triển khai có hiệu quả việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh và các đơn vị thuộc THADS tỉnh; căn cứ quy định của pháp luật, Quy chế này và Quy chế mẫu để rà soát tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan mình phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

4. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật để đảm bảo việc thực hiện Quy chế này.

Điều 22. Trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội khác

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan THADS tỉnh.

2. Tham gia, phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở của hội viên, đoàn viên.

Điều 23. Trách nhiệm của công chức, người lao động

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung về thực hiện dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh được quy định tại Quy chế này.

2. Kịp thời kiến nghị, phản ánh với cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động tại cơ quan THADS tỉnh và các đơn vị thuộc THADS tỉnh.

3. Trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của THADS tỉnh và các đơn vị thuộc THADS tỉnh thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu thấy có vấn đề cần xem xét sửa đổi, bổ sung, đề nghị phản ánh về Văn phòng THADS tỉnh để tổng hợp báo cáo Trưởng THADS tỉnh xem xét, quyết định./.